

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh quy mô, địa điểm chỉ tiêu các loại đất trong
Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Năng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy
hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP
ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi
tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất
đai; Nghị định 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung
một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ
Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế
hoạch sử dụng đất;*

*Căn cứ Quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh
Đắk Lắk về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông
Năng, tỉnh Đắk Lắk;*

*Theo đề nghị của UBND huyện Krông Năng tại Tờ trình số 214/TTr-UBND
ngày 13/10/2023 và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
350/TTr-STNMT ngày 08/11/2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung quy mô, địa điểm các loại đất trong Quy hoạch
sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Năng được UBND tỉnh phê duyệt tại
Quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 như sau:

a) Về chỉ tiêu đất ở tại nông thôn:

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất ở tại nông thôn (thuộc một phần thửa 29, 30, tờ bản đồ số 59) tại xã Phú Lộc tăng 1,1ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất ở tại nông thôn (thuộc thửa 20, tờ bản đồ số 78) tại xã Ea Tân tăng 0,39ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất ở tại nông thôn (thuộc thửa đất số 38, tờ bản đồ số 69 - Bản đồ đo đạc địa chính Công ty TNHH MTV cao su Krông Búk) tại xã Phú Lộc giảm 1,1ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất ở tại nông thôn thuộc tại thửa đất số 132, tờ bản đồ số 78; thửa 146 tờ bản đồ số 83; thửa 35 tờ bản đồ số 84 xã Ea Tân giảm 0,19ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất ở tại nông thôn thuộc thửa 46, tờ bản đồ số 53 tại xã Ea Dăh giảm 0,2ha.

b) Về chỉ tiêu đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp:

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (thuộc thửa đất số 38, tờ bản đồ số 69 - Bản đồ đo đạc địa chính Công ty TNHH MTV cao su Krông Búk) tại xã Phú Lộc tăng 1,1ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (thuộc thửa đất số 31 và một phần thửa 29, 30, tờ bản đồ số 59) tại xã Phú Lộc giảm 1,1ha.

c) Về chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo:

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo (thuộc các thửa đất số 7, 10, 11, 14, 23, 25, 31, 32, 37, tờ bản đồ số 12) thị trấn Krông Năng tăng 2,93ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo (thuộc thửa đất số 73, tờ bản đồ số 6; thửa đất số 46, tờ bản đồ số 12; thửa đất số 33 tờ bản đồ số 43) tại xã Phú Lộc giảm 0,75ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo (thuộc thửa đất số 19, tờ bản đồ số 54) tại xã Ea Púk giảm 0,45ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo (thuộc thửa đất số 26, tờ bản đồ số 110) tại thị trấn Krông Năng giảm 1,2ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo (thuộc một phần thửa đất số 13, 17, tờ bản đồ địa chính số 63 - Bản đồ đo đạc địa chính Công ty TNHH MTV cao su Krông Búk) tại xã Tam Giang giảm 0,53ha.

d) Về chỉ tiêu đất thương mại, dịch vụ:

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất thương mại, dịch vụ thuộc (thuộc các thửa đất số 7, 10, 11, 14, 23, 25, 31, 32, 37, tờ bản đồ số 12) thị trấn Krông Năng giảm 2,93ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất thương mại, dịch vụ (thuộc các thửa đất số: thửa đất số 73, tờ bản đồ số 6; thửa đất số 46, tờ bản đồ số 12; thửa đất số 33, tờ bản đồ số 43) xã Phú Lộc tăng 0,75ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất thương mại, dịch vụ (thuộc thửa đất số 19, tờ bản đồ số 54) tại xã Ea Púk tăng 0,45ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất thương mại, dịch vụ (thuộc thửa đất số 26, tờ bản đồ số 110) thị trấn Krông Năng tăng 1,2ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất thương mại, dịch vụ (thuộc một phần thửa đất số 13, 17, tờ bản đồ địa chính số 63 - Bản đồ đo đạc địa chính Công ty TNHH MTV cao su Krông Búk) tại xã Tam Giang tăng 0,53ha.

đ) Về chỉ tiêu đất an ninh:

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất an ninh (thuộc thửa đất số 132, tờ bản đồ số 78; thửa 146 tờ bản đồ số 83; thửa 35 tờ bản đồ số 84) xã Ea Tân tăng 0,39ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất an ninh (thuộc thửa đất số 20 tờ bản đồ số 78) tại xã Ea Tân giảm 0,39ha.

e) Về chỉ tiêu đất chợ:

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất chợ (thuộc thửa đất số 46, tờ bản đồ số 53) tại xã Ea Dăh tăng 0,2ha.

- Điều chỉnh chỉ tiêu đất chợ (thuộc thửa đất số 132, tờ bản đồ số 78; thửa 146 tờ bản đồ số 83; thửa 35 tờ bản đồ số 84) xã Ea Tân giảm 0,2ha.

Vị trí, ranh giới các thửa đất được xác định theo Sơ đồ vị trí kèm theo Tờ trình số 214/TTr-UBND ngày 13/10/2023 của UBND huyện Krông Năng.

Lý do điều chỉnh bổ sung: Để thực hiện kêu gọi các dự án đầu tư trên địa bàn huyện Krông Năng và các dự án, chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Krông Năng theo đề nghị của UBND huyện Krông Năng tại Tờ trình số 214/TTr-UBND.

Điều 2. Các nội dung khác không thay đổi và thực hiện theo Quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh.

Điều 3. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này:

1. Giao trách nhiệm cho UBND huyện Krông Năng:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về ranh giới, vị trí, diện tích các loại đất đề nghị điều chỉnh quy mô, địa điểm nêu trên không làm thay đổi về chỉ tiêu sử dụng đất theo loại đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Năng đã được phê duyệt; đảm bảo thống nhất, đồng bộ, phù hợp với các quy hoạch ngành, lĩnh vực có liên quan.

- Cập nhật vị trí, ranh giới, diện tích các loại đất điều chỉnh vào Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Năng; tổ chức công bố công khai nội dung điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Năng theo quy định tại Điều 48 Luật Đất đai được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch; việc tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải thống nhất, chặt chẽ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện.

- Tổ chức lập, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất hàng năm huyện Krông Năng theo quy định của pháp luật; thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất (nếu có) theo đúng quy định pháp luật và theo các chỉ tiêu sử dụng đất được phê duyệt trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Krông Năng.

2. Giao Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh) đăng tải Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Krông Năng; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường UBND huyện Krông Năng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các Phòng: TH, KT, CN;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (đ_8b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn